

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 – 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1,2,3,4,5;

Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ quyết định 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của UBND Thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 1529/GDĐT-GDTH ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch số 1556/KH-GDĐT-TH ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 và tình hình thực tế, Trường Tiểu học Phú Hòa Đông xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024- 2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Xã Phú Hòa Đông là đơn vị đóng trên địa bàn trung tâm huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Huyện ủy, sự giám sát kịp thời của Hội đồng nhân dân huyện, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân, tình hình kinh tế- xã hội của địa phương trong thời gian qua đạt nhiều kết quả khả quan.

Kinh tế: tình hình sản xuất kinh doanh trong công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp xã vẫn giữ vững, trồng trọt, chăn nuôi tiếp tục duy trì.

Văn hóa -xã hội: Xã Phú Hòa Đông luôn giữ vững tỉ lệ trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo đạt tỉ lệ 100%, trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%. Trên địa bàn có 02 trường tiểu học, tỉ lệ học sinh lớp 5 Hoàn thành Chương trình Tiểu học đạt 100%. Trong các dịp lễ xã còn tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật tại địa phương nhằm phục vụ người dân trên địa bàn xã.

Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định, kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được củng cố và giữ vững. Tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để triển khai và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 lớp 1, 2, 3,4,5.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024- 2025

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

- Năm học 2024-2025 trường có 1250 học sinh, biên chế 30 lớp. Tỷ lệ 1.3 giáo viên/ lớp
- Trường thực hiện giảng dạy 2 buổi/ngày tất cả học sinh từ lớp 1 đến lớp 5

KHỐI	Số lớp	Số HS	Nữ	HS học 2b/ ngày	HS học Anh văn	Tin học	HS K tập	HS dân tộc	Diện tích	Bán trú	Tỷ lệ hs / lớp
MỘT	6	223	101	223	223	0	0	2	7	52	37.20
HAI	6	238	121	238	238	0	2	6	6	47	39.67
BA	6	275	131	275	275	275	5	5	6	71	45.80
BỐN	6	247	116	247	247	247	2	8	8	45	41.20
NĂM	6	267	128	267	267	267	3	4	4	32	44.50
Cộng	30	1250	597	1250	1250	789	12	25	31	247	41.67

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

2.2.1. Thuận lợi

- Ban giám hiệu quan tâm đến cơ sở vật chất, điều kiện giảng dạy của giáo viên và điều kiện học tập của học sinh.
- Đội ngũ nhiệt tình trong công tác giảng dạy
- 100 % giáo viên đạt chuẩn và có 2.44 % CBQL trên chuẩn.
- Đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực quản lý quản lý tốt.
- Được sự quan tâm của cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục

2.2.2. Khó khăn

- Trường thiếu 01 giáo viên dạy nhiều môn, 01 tổng phụ trách Đội, 01 quản trị công sở.

2.2.3. Tình hình cán bộ, giáo viên, công nhân viên

	Tổng số		Đảng		Công đoàn		Chi đoàn		Biên chế		GV dạy lớp	GV bộ môn	GV làm công tác khác
	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	BC	HD			
1. CBQL	03	03	03	03	03	03	0	0	03	0			
2. GVDL	30	26	21	18	29	25	13	9	29	01	30		
3.GVBM	11	6	8	4	11	6	5	3	11	0		11	
4. GV kiêm TPT	1	1	1	1	1	1	0	0	1				1
5. GV kiêm PC	1		0		1		0		1				1
6. Nhân viên	9	4	2	2	9	4	01	01	8	01			
Tổng cộng	54	40	35	28	53	39	19	13	53	02	30	11	02

Về trình độ chuyên môn

	Đại học		Cao đẳng		Trung cấp		Khác		Trình độ LLCT		Tỉ lệ GV / lớp
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	TC	SC	
CBQL	03	100							03	0	
GV	42	100	0		0				04	21	
NV	3	37.5	0		02	25	3	37.5	1	1	

2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

2.3.1. Tình hình cơ sở vật chất

STT	Nội dung	Số liệu
1	Diện tích (m ²)	7519.4
2	Bình quân m ² /HS	6.42
	Tổng số phòng hành chính	07

3	Phòng Hiệu trưởng	01
4	Phòng Phó Hiệu trưởng	02
5	Phòng tiếp khách	01
6	Văn phòng	01
7	Phòng tài vụ	01
8	Phòng bảo vệ	01
	Tổng số phòng học tập	34
9	Phòng học	30
10	Phòng Âm nhạc	01
11	Phòng Hội họa	01
12	Phòng Tin học	01
13	Phòng Ngoại ngữ	01
	Tổng số phòng hỗ trợ học tập	08
14	Phòng Thư viện + kho sách	01
15	Phòng đọc sách giáo viên	01
16	Phòng hỗ trợ hs khuyết tật	01
17	Kho thiết bị giáo dục	01
18	Kho dụng cụ giáo dục	01
19	Phòng truyền thống	01
20	Phòng hoạt động Đoàn Đội	01
21	Hội trường đa năng	01
	Tổng số phòng phụ trợ	05
22	Phòng hội đồng Giáo viên	01
23	Phòng nghỉ giáo viên	01
24	Phòng Y tế	01
25	Nhà kho+ bếp nấu	01
26	Căn tin	01
	Khu nhà vệ sinh	09
27	Khu vệ sinh giáo viên	03
28	Khu vệ sinh học sinh (nam-nữ)	06

Cơ sở vật chất nhà trường đủ để tổ chức học sinh học 2 buổi/ngày từ lớp 1-5, có nhà ăn để thực hiện bán trú cho học sinh từ lớp 1-5

2.3.2. Thiết bị dạy học

Hàng năm trường trang bị đầy đủ các loại trang thiết bị phục vụ dạy và học.

Trường chỉ có 01 điểm chính: Địa chỉ 378A, ấp Phú Thuận, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi, TPHCM

III. NHIỆM VỤ CHUNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại trường.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý (CBQL); thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học; công khai chất lượng giáo dục tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa (SGK), các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022- 2025, định hướng đến năm 2030”, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin (UDCNTT) trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng UDCNTT trong dạy và học trực tuyến, trên truyền hình và kiểm tra, đánh giá; xây dựng Thư viện số.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án “Dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”; Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030”.

7. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình- nhà trường- xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị

8. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia.

9. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

Chỉ tiêu cụ thể

- 100% học sinh học 2 buổi/ ngày; 100% học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 học Tiếng Anh. Học sinh khối 1- 5 học bản ngữ; học Tiếng Anh tăng cường phần mềm hỗ trợ; 100% học sinh tham gia lớp học Stem.

- 1250/1250 học sinh lớp 1,2,3,4,5 có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh- sạch- đẹp và có kỹ năng sống và kỹ năng giao tiếp tốt.

- 1250/1250 học sinh lớp 1,2,3,4,5 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 100% học sinh lớp 3,4,5 học Tin học bắt buộc theo CTGDPT 2018. Riêng khối 4,5 học tăng cường 1 tiết IC3 Spark.

- 100% tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ ngoài giờ học chính khóa của trường.

- 100% học sinh lớp 1,2,3,4,5 hoàn thành chương trình lớp học đạt tỉ lệ 99.76%; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- 100% học sinh từ lớp 1-5 tham gia học chương trình giáo dục kỹ năng sống, Stem, giáo dục công dân số.

- 100% học sinh 6 tuổi vào lớp 1

- Duy trì sĩ số đạt 99.9%

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99.5%

- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%

- Hiệu suất đào tạo 99.92%

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Đính kèm phụ lục 1

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Đính kèm phụ lục 2

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

Đính kèm phụ lục 3

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày ở tất cả khối lớp, xếp thời khóa biểu mỗi ngày 7 tiết (sáng 4 tiết, chiều 3 tiết). Mỗi tiết học 35 phút, mỗi tuần có 9 buổi với 32 tiết/tuần

- Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập, vui chơi tại trường, lớp hợp lý. Tạo mọi điều kiện cho các em tham gia các hoạt động tập thể, văn nghệ, tham gia sinh hoạt câu lạc bộ, ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng

cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

- Thực hiện theo Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

- Bắt đầu năm học: Thứ hai ngày 19/8/2024 (Tự trường lớp 1); Thứ hai ngày 29/8/2024 (Tự trường lớp 2-5)

- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 đến trước ngày 12/01/2025 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)

- Học kỳ II: Từ ngày 13/01/2025 đến trước ngày 31/5/2025 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)

- Ngày bế giảng năm học: Thứ sáu, ngày 30/5/2025

- Xét HTCTTH thứ hai ngày 16/6/2025

- Sinh hoạt chuyên môn chiều thứ sáu tuần lẻ. Cụ thể khối 1,2,3: 14g; khối 4,5: 15g30

- Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học, sẽ được nghỉ Tết Dương Lịch, Tết Nguyên Đán, Lễ 30/4; 01/5, Mừng 10 tháng 3

Thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

4.1. Đối với lớp 1

4.1.1 Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (đính kèm phụ lục Thời khóa biểu)

Đính kèm phụ lục 4

4.1.2 Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1

Đính kèm phụ lục 5

4.2. Đối với lớp 2

4.2.1 Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (đính kèm phụ lục Thời khóa biểu học)

Đính kèm phụ lục 6

4.2.2 Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2

Đính kèm phụ lục 7

4.3. Đối với lớp 3

4.3.1 Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (đính kèm phụ lục Thời khóa biểu)

Đính kèm phụ lục 8

4.3.2 Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3

Đính kèm phụ lục 9

4.4. Đối với lớp 4

4.4.1 Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (đính kèm phụ lục Thời khóa biểu)

Đính kèm phụ lục 10

4.4.2 Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4

Đính kèm phụ lục 11

4.5. Đối với lớp 5

4.5.1 Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (đính kèm phụ lục Thời khóa biểu)

Đính kèm phụ lục 12

4.5.2 Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5

Đính kèm phụ lục 13

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác chính trị tư tưởng

a. Biện pháp

- Thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Quán triệt trong đội ngũ thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tổ chức cho từng cá nhân xây dựng các tiêu chí làm theo Bác, hàng tháng có nhận xét đánh giá tư tưởng của đội ngũ về việc “Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chủ đề năm 2024: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ, tăng cường pháp chế, đảm bảo kỷ cương; thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và tâm huyết trong xây dựng thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình”. Qua đó, biểu dương những nhân tố thực hiện tốt để lôi cuốn đội ngũ. Đề nghị Đảng ủy tặng thư khen và khen thưởng.

- Thực hiện nghiêm túc văn bản số 3265/UBND-VX ngày 28/6/2016 của UBND TPHCM về việc quản lý các hoạt động dạy thêm, học thêm và công tác tuyển sinh; các Chỉ thị, văn bản của Bộ GD&ĐT như: Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Văn bản số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp. Thường xuyên quán triệt các văn bản trong hội đồng và cho CB-GV cam kết không tổ chức dạy thêm, học thêm. Kiên quyết xử lý nghiêm khắc các cá nhân, tập thể dạy thêm sai quy định. Không đổi học sinh từ lớp này sang lớp khác theo yêu cầu của phụ huynh khi không có lý do chính đáng.

- Đẩy mạnh và tăng cường việc học tập, giáo dục cho học sinh hiểu và làm theo 5 Điều Bác Hồ dạy, thư Bác Hồ gửi học sinh. Thực hiện Kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16/3/2017 của Bộ GD&ĐT yêu cầu triển khai giảng dạy các giáo trình,

tài liệu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong chương trình chính khóa; sử dụng bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” lồng ghép trong giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội. Tổ chức sinh hoạt dưới cờ hàng tuần có phân công giáo viên kể chuyện đạo đức Bác Hồ để giáo dục đạo đức cho học sinh. Thực hiện nghiêm túc và trang trọng việc trang trí bán đồ lớp với đầy đủ các địa danh chủ quyền Việt Nam được thực hiện trong lớp học.

- Triển khai việc tổ chức giảng dạy và giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các sự kiện, tình hình thời sự trong nước và quốc tế; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực học sinh thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục. Giáo dục thông qua các hoạt động hằng ngày, qua sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ và lồng ghép trong các tiết học; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, tổ chức cho học sinh khám sức khỏe đầu năm để theo dõi cân nặng, béo phì, suy dinh dưỡng... GVCN, cán bộ y tế chăm sóc học sinh khi em có dấu hiệu bị bệnh và thông báo cho gia đình để khám và điều trị kịp thời.

- Thực hiện Chỉ thị số 1537/CT-BGDĐT ngày 05/5/2014 của Bộ GD&ĐT về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14/3/2014 quy định về hoạt động chữ thập đỏ trong trường học; Quyết định số 410/QĐ-BGDĐT ban hành kế hoạch triển khai Quyết định 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020” của ngành giáo dục.

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, tổ chức cho hs viếng Đền tưởng niệm, tham quan các di tích lịch sử, thăm Mẹ Việt Nam Anh hùng,... để giáo dục, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

- Tổ chức cho học sinh hát Quốc ca tại Lễ chào Cờ Tổ quốc; hiệu trưởng chỉ đạo Tổng phụ trách Đội phối hợp với giáo viên âm nhạc hướng dẫn học sinh tập hát Quốc ca, Đội ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi lễ theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam. Giáo viên thể dục phối hợp với GVCN hướng dẫn học sinh thực hiện có nề nếp việc tập thể dục giữa giờ, các bài thể dục tại chỗ trong học tập, sinh hoạt cho học sinh.

- Nâng cao chất lượng giờ sinh hoạt đầu tuần, giờ sinh hoạt chủ nhiệm. Tổng phụ trách soạn kế hoạch SHDC kết hợp tiết 1 của HĐTN theo CTGDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4 trình hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng duyệt trước khi sinh hoạt; GVCN soạn mới hàng năm tiết sinh hoạt chủ nhiệm, Phó hiệu trưởng ký duyệt. Ngoài việc kiểm điểm tuần qua và đề ra phương hướng, tổ chức cho giáo viên, học sinh kể chuyện Bác Hồ để giáo dục đạo đức, cho học sinh biểu diễn văn nghệ để tạo cho các em mạnh dạn, tự tin, ...

- Đẩy mạnh các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp; Tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khuôn viên nhà trường- Tổng phụ trách Đội, y tế và GVCN tổ chức cho học sinh trực nhật, quét lớp, nhặt rác và không xả rác trong khuôn viên trường. GVCN và học sinh thực hiện việc trang trí lớp; Đẩy mạnh việc thực hiện mô hình nhà vệ sinh xanh - sạch

- đẹp. Giáo dục học sinh giữ nhà vệ sinh sạch sẽ (không xả rác, dội nước sau khi đi vệ sinh, ...)

- Tiếp tục xây dựng và quản lí môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng, giáo dục học sinh không nói tục, chửi thề, không đánh nhau, hạn chế chạy giỡn, ...

- Thường xuyên tổ chức quán triệt trong đội ngũ thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, gương mẫu, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, CBQL học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Thực hiện các quy định về những hành vi giáo viên không được làm theo Điều 38, Điều lệ trường tiểu học. Thường xuyên nhắc nhở giáo viên trong họp Hội đồng sư phạm nhà trường.

- Củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Quán triệt các nội dung cơ bản của Chỉ thị 23-CT/TU ngày 25/7/2019 của Thành ủy về nâng cao quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố; Nghị quyết số 27-NQ/HU ngày 08 tháng 8 năm 2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về tăng cường lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý nhà nước, lập lại trật tự xây dựng trên địa bàn huyện trước Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Triển khai và quán triệt trong đội ngũ thực hiện tốt chỉ thị 19-CT/TU ngày 19/10/2018 của Thành ủy về thực hiện Cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước”

- Triển khai và quán triệt trong đội ngũ thực hiện tốt chỉ thị 09- CT/HU ngày 28/4/2022 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền trong công tác quản lý Nhà nước về đất đai, xây dựng trên địa bàn huyện Củ Chi.

- Triển khai và tiếp tục tuyên truyền cho đội ngũ CBGV CNV về thực hiện phòng chống dịch bệnh Covid-19, sốt xuất huyết, tay chân miệng,...

b. Chỉ tiêu

- 100% CB, GV, CNV đều làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- 100% CB, GV thực hiện tốt đạo đức nhà giáo, không tổ chức dạy thêm, học thêm trái với thông tư 17 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quyết định 21 của UBND thành phố.

- 100% CB, GV giảng dạy và dự giờ đúng quy định

- 100% học sinh được giáo dục kĩ năng sống và có phẩm chất đạo đức tốt

- 100% học sinh tích cực tham gia học tập

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên gần gũi, thân thiện với học sinh

- 100% CB, GV thực hiện tốt đạo đức nhà giáo

- 100% CB, GV là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo.

- 100% kí bản cam kết và thực hiện tốt Chỉ thị 23-CT/TU ngày 25/7/2019 của Thành ủy về nâng cao quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố;

Nghị quyết số 27-NQ/HU ngày 08 tháng 8 năm 2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về tăng cường lãnh đạo của Đảng, hiệu quản lý nhà nước, lập lại trật tự xây dựng trên địa bàn huyện; chỉ thị 09- CT/HU ngày 28/4/2022 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền trong công tác quản lý Nhà nước về đất đai, xây dựng trên địa bàn huyện Củ Chi.

- 100% CBGVCMNV thực hiện tốt chỉ thị 19-CT/TU ngày 19/10/2018 của Thành ủy về thực hiện Cuộc vận động Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước”.

- 100% CBGVCMNV thực hiện tốt phòng chống dịch bệnh tại trường, lớp và tại nhà.

2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

2.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

a. Biện pháp

- Thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường trong trường học, chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo sức khỏe thể chất và tinh thần cho CBGVCMNV và học sinh.

- Chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

b. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên, nhân viên tích cực trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, sốt xuất huyết, tay chân miệng,...

- 100% học sinh được trang bị đầy đủ SGK, tham gia các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt chuyên đề tại trường.

- 100% giáo viên tích cực trong giảng dạy.

2.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

a. Biện pháp

- Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại công văn 2345/ BGDDT- GDTH ngày 07/6/2021 của BGDDT theo quy định; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

b. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung dạy học.

- 100% học sinh tham gia hoạt động câu lạc bộ, các hoạt động khác

2.2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

- Thực hiện CTGDPT 2018 cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể: công văn 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học; công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; công văn 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; công văn 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1,2; công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; công văn 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; công văn 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học; Thông tư 08/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học.

a. Biện pháp

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, CSVC, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; Thông tư 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trường cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học; bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc như: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3,4,5), Hoạt động trải nghiệm, các môn học tự chọn như: Tiếng dân tộc thiểu số, ngoại ngữ 1 (lớp 1,2) theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học, tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học, đồng thời phù hợp với việc điều động, bố trí giáo viên giảng dạy (đối với các môn chuyên, các hoạt động giáo dục khác)

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú cho học sinh từ khối 1-5 với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú

được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kĩ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỉ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động; tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi,...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí, rèn luyện năng khiếu sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được lãnh đạo Phòng GDĐT huyện phê duyệt.

b. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên thực hiện đúng quy chế chuyên môn.
- 100% học sinh học 2 buổi/ngày.
- 100% giáo viên tham gia dạy CLB ngoài giờ.
- Học sinh tham gia bán trú trên tinh thần tự nguyện.

2.3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

2.3.1. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1

a. Biện pháp

- Thực hiện quyết định 2769/QĐ- UBND ngày 29/6/2019 về việc triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ- TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019- 2025.

- Thực hiện công văn 3816/BGDĐT-GDTH và 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện và hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học.

- Đối với lớp 1,2: tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong CTGDPT. Khi dạy học tự chọn đối với ngoại ngữ 1 phải bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc ở lớp 3; thời lượng học phù hợp với hình thức học làm quen, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập nhưng không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp. Tổ chức dạy học Tiếng Anh 2 tiết/ tuần và 01 tiết bán trú. Thực hiện Tiếng Anh tăng cường 1 tiết/tuần trên phần mềm hỗ trợ.

- Đối với lớp 3,4,5: triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn một trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai (đã được Bộ GDĐT phê duyệt danh mục SGK) phù hợp với khả năng tổ chức của nhà trường, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các

văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT. Tổ chức dạy học Tiếng Anh 4 tiết/ tuần, 01 tiết bản ngữ.

- Thực hiện Tiếng Anh tăng cường 1 tiết/tuần trên phần mềm hỗ trợ.

b. Chỉ tiêu

- 100% học sinh học Tiếng Anh, cụ thể: lớp 1, 2 học 3 tiết/tuần trong đó có 1 tiết bản ngữ; lớp 3,4,5 học 6 tiết/ tuần trong đó có 1 tiết bản ngữ và 1 tiết tiếng Anh tăng cường.

- Phối hợp Trung tâm bản ngữ hợp đồng giáo viên cùng dạy đồng giảng tại trường đối với lớp 1,2,3,4,5. Mỗi tuần 1 tiết bản ngữ.

- Nâng cao chất lượng soạn giảng kế hoạch bài dạy và được chuyên môn duyệt trước khi lên lớp.

- 100% giáo viên dạy Tiếng Anh đạt chuẩn về chuyên môn.

2.3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học

a. Biện pháp

- Tổ chức dạy học môn tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tổ chức hoạt động các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1,2 để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3,4,5. Đối với lớp 3,4,5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Thực hiện giải pháp phù hợp đảm bảo tất cả học sinh đều được học môn Tin học.

- Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Khuyến khích các trường dạy Tin học theo chuẩn quốc tế và đạt mục tiêu theo tiến độ của Quyết định 762/QĐ-UBND năm 2021 phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”; tổ chức dạy Tin học IC3 Spark đối với lớp 4,5.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, kiến nghị để được lắp thêm 01 phòng máy đủ cho các em học Tin học.

b. Chỉ tiêu

- 100% học sinh lớp 3,4,5 được học Tin học.
- Giáo viên dạy Tin học đạt chuẩn về trình độ chuyên môn.

2.4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông

a. Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo CTDPT phù hợp với đặc thù của môn học, cấp học, lớp học.

- Sử dụng hiệu quả tài liệu giáo dục địa phương đã được Sở GDĐT số hóa. Đồng thời, khai thác hiệu quả các phim từ Hội thi Liên hoan phim Tiếng Anh dành cho học sinh tiểu học, chủ đề “Quê hương tôi, nguồn cảm hứng” phù hợp với thực tiễn của đơn vị.

b. Chỉ tiêu

- 100% học sinh được tham gia các tiết học về địa phương em.

- 100% giáo viên thực hiện đúng chuyên môn.

2.5. Triển khai giáo dục STEM

a. Biện pháp

- Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục Stem trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo công văn số 909/BGDĐT-GDTH. Nhà trường chủ động xây dựng phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục Stem thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định. Chú trọng công tác tổ chức tập huấn, hướng dẫn đội ngũ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục Stem đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

- Tăng cường tham mưu lãnh đạo các cấp quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục Stem phù hợp với điều kiện của đơn vị theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục Stem.

- Tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ Website <http://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

b. Chỉ tiêu

- 100% học sinh tham gia học STEM

- 100% giáo viên được triển khai tập huấn STEM trước khi thực hiện giảng dạy.

2.6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

2.6.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

a. Biện pháp

- Hiệu trưởng quyết định phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những thành tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

b. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên tích cực trong đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

- 100% giáo viên lớp 1,2,3,4,5 tham gia bồi dưỡng chuyên môn và học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp.

2.6.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

a. Biện pháp

- Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Các trường cần xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Mạnh dạn đổi mới kiểm tra, đánh giá, cách thức ra đề kiểm tra để thay đổi phương pháp dạy học phát triển năng lực học sinh.

- Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng học sinh các khối lớp làm cơ sở để đánh giá năng lực, phẩm chất của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh đúng thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra

định kì cho các môn học theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-. BGDĐT ngày 07/10/2022.

b. Chỉ tiêu

- 100% thực hiện đánh giá đúng theo Thông tư quy định.
- 100% GVCN thực hiện nghiêm túc bàn giao chất lượng học sinh cuối năm.
- 100% Giáo viên đánh giá học sinh đúng theo thông tư 27.

2.7. Thực hiện chương trình có yếu tố nước ngoài

a. Biện pháp

Tuyên truyền việc thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định; áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người học.

b. Chỉ tiêu

- 100% CBGVCMNV thực hiện tốt việc tuyên truyền.

3. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

3.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

a. Biện pháp

Triển khai rà soát, sắp xếp theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (Công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29/2/2024 về việc hướng dẫn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;), bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục, theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông.

b. Chỉ tiêu

100% học sinh lớp 1-5 học 2 buổi/ngày

3.2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; trường tiên tiến, hội nhập quốc tế

3.2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

a. Biện pháp

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thực hiện hiệu quả công tác phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng để tổ chức các lớp dạy học chương trình xóa mù chữ và triển khai các giải pháp phù hợp khuyến khích đối tượng xóa mù chữ tham gia học tập; tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung chỉ đạo mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều kiện bảo đảm nhằm tạo nền tảng cùng

cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

b. Chỉ tiêu

- Huy động 100% trẻ đúng 6 tuổi vào lớp 1
- Duy trì sĩ số đạt 99.9%
- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học 99.5%
- Hoàn thành chương trình tiểu học 100%
- Hiệu suất đào tạo 99.92%
- Giữ vững kết quả công nhận phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3.

3.2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a. Biện pháp

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn CSVC các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

- Thực hiện công tác tham mưu chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công CTGDPT 2018.

b. Chỉ tiêu

- Thực hiện tự đánh giá về kiểm định chất lượng giáo dục theo kế hoạch của PGD.
- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu, kém, cần quan tâm.
- Trường thực hiện tự đánh giá và báo cáo kết quả tự đánh giá, kế hoạch cải tiến chất lượng hàng năm theo kế hoạch của PGD.

3.3. Triển khai các giải pháp tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học Tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một

3.3.1. Tăng cường Tiếng Việt cho học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số

a. Biện pháp

- Thực hiện các giải pháp tăng cường Tiếng Việt cho học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số linh hoạt, phù hợp với điều kiện của từng địa phương.

b. Chỉ tiêu

Tất cả trẻ em người dân tộc thiểu số được đến trường, được học tập như các trẻ em khác.

3.3.2. Tổ chức dạy học Tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một

a. Biện pháp

- Thực hiện chương trình giáo dục tiểu học, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện dạy học tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08/12/2023. Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện; tập huấn và bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về nội dung, phương pháp dạy học Tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một phù hợp với điều kiện của đơn vị; kịp thời khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt nhằm phát huy những kết quả đạt được trong việc tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một; theo dõi, hỗ trợ giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một tại đơn vị; tổng hợp và báo cáo kết quả tổ chức thực hiện dạy học về Bộ GDĐT theo yêu cầu.

b. Chỉ tiêu

- 100% trẻ em người dân tộc thiểu số được học Tiếng Việt trước khi bước vào lớp 1.

- 100% giáo viên được tập huấn về phương pháp dạy học Tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số.

3.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em lang thang, cơ nhỡ

3.4.1. Đối với trẻ khuyết tật

- Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật và xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại đơn vị theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Tăng cường giáo dục hòa nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Tổ chức tập huấn cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Bồi dưỡng giáo viên về công tác dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập qua các lớp tập huấn với giảng viên chuyên trách giáo dục trẻ khuyết tật. Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi, học liệu phần mềm dạy học phù hợp. Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học, đồ chơi trẻ em trong đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh. Chú trọng tái sử dụng các nguyên liệu sẵn có tại địa phương.

b. Chỉ tiêu

- Huy động 100% học sinh khuyết tật trong địa bàn ra lớp và được học hòa nhập

- 100% giáo viên có học sinh khuyết tật được nhà trường triển khai, hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân. Giao phó hiệu trưởng phụ trách khuyết tật theo dõi và duyệt kế hoạch. Giáo viên dạy học sinh khuyết tật sẽ được tham gia tập huấn đầy đủ các lớp học dành cho trẻ khuyết tật.

3.4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

a. Biện pháp

- Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của trường. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết, tính toán cho học sinh.

b. Chỉ tiêu

- 100% học sinh cơ nhỡ trên địa bàn được ra lớp.
- Căn cứ vào số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ.

- Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

3.5. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép

Tổ chức dạy học lớp ghép theo hướng dẫn của Bộ GDĐT công văn 5335/BGDĐT- GDTH ngày 12/10/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học và Sở GDĐT.

4. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

4.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

4.1.1. Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

a. Biện pháp

- Thực hiện tổ chức rà soát việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học.

- Tích cực tham mưu Thường trực ủy ban nhân dân huyện, Phòng Nội vụ đào tạo giáo viên Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mỹ thuật để phục vụ trước yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay khi triển khai thực hiện CTGDPT 2018. Cần tuyển các chức danh như Giáo vụ, Quản trị công sở theo quy định Đề án vị trí việc làm.

b. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên được phân công phân nhiệm đúng với năng lực, sở trường, chuyên ngành đào tạo.

- 100% giáo viên dạy lớp 1,2,3,4,5 được tập huấn CTGDPT 2018

4.1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a. Biện pháp

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại đơn vị theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

b. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên tham gia tập huấn CTGDPT 2018.
- Tham gia học mô đun theo quy định.
- Tham gia sinh hoạt tổ chuyên môn theo quy định.

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học.

4.2.1. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

a. Biện pháp

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”*; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện CTGDPT theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021 – 2025 theo Công văn số 1188/SGDĐT-KHTC ngày 20/4/2022 của Sở GDĐT về tăng cường thực hiện hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025.

- Phối hợp rà soát và thực hiện mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 5 theo lộ trình thực hiện CTGDPT.

- Thực hiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động đảm bảo về cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, máy móc, thiết bị phục vụ dạy và học.

- Thống kê và kiểm tra việc mua sắm máy tính đủ cho học sinh lớp 3,4,5 học Tin học, ngoại ngữ theo Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 23/2/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành theo Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 và số 24/2023/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 về ban hành Danh mục mua sắm tập trung và đưa máy tính ra khỏi danh mục mua sắm tập trung để trang bị máy tính cho các đơn vị, trường học thực hiện CTGDPT.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Thực hiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động đảm bảo về cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, máy móc, thiết bị phục vụ dạy và học.

b. Chỉ tiêu

- 100% học sinh sử dụng đồ dùng học tập.
- 100% GVCN khi lên lớp sử dụng đồ dùng dạy học sẵn có và tự làm
- Trang bị thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1,2,3,4,5

4.2.2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học

a. Biện pháp

- Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Thực hiện mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Triển khai hiệu quả Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, công văn

430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; công văn 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020-2021 nhằm củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Chủ động xây dựng kế hoạch đánh giá công nhận danh hiệu thư viện, thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT về ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

b. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên nhân viên thư viện được tham gia tập huấn.

4.3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

4.3.1. Tăng cường UDCNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

a. Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2%- 5%; duy trì hình thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Phát triển cơ sở dữ liệu giáo dục tiểu học: phát triển, hoàn thiện dữ liệu cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh theo đúng các quy chuẩn của Ngành, dữ liệu lưu trữ theo hệ thống, lâu dài, đặt tại các máy chủ của Sở GDĐT quản lý, vận hành, khai thác; có cơ chế sao lưu dự phòng để phòng ngừa các sự cố ngoài ý muốn; kết hợp dữ liệu gốc với các ứng dụng dạy học trực tuyến, các dịch vụ giáo dục trên nguyên tắc dữ liệu của Sở GDĐT là nền tảng cơ bản.

- Xây dựng nền tảng số, dạy học trực tuyến: tập trung triển khai các nền tảng số để cung cấp các hình thức dạy học trực tuyến (E-learning). Sử dụng hệ thống nền tảng quản lý dạy học trực tuyến của Sở GDĐT xây dựng (hệ thống LMS) nhằm kết hợp dạy học, kiểm tra, đánh giá, đồng bộ kết quả với dữ liệu thực của học sinh và nhà trường. Số hóa học liệu điện tử, xây dựng giáo trình điện tử, sách điện tử, bài giảng- bài học trực tuyến bám sát lộ trình triển khai thực hiện CTGDPT ở tiểu học.

- Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công

nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

- Chuyển đổi số thông qua hệ thống thông tin địa lý giáo dục và hệ thống tuyển sinh đầu cấp. Xây dựng, phát triển hệ thống thông tin quản lý, trang thông tin điện tử của trường, cung cấp dữ liệu cấp tiểu học chính xác, chặt chẽ cho hệ thống bản đồ số GIS.

b. Chỉ tiêu

- 100% CBGV-CNV thực hiện tốt UDCNTT.

- Nhân viên CNTT thực hiện chuyển đổi số trong công tác tại trường.

4.3.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kĩ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

a. Biện pháp

- Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kĩ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kĩ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của GD-KNCDS trong thực hiện CTGDPT 2018; thống nhất nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức GD-KNCDS; bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý, tổ chức GD-KNCDS cho giáo viên tại trường.

- Thực hiện hiệu quả GD-KNCDS, “đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm mã nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số”. Trang bị kỹ năng công dân số giúp học sinh có kỹ năng và năng lực học tập, sống và làm việc an toàn, hiệu quả trong môi trường số ngày càng phát triển.

- Tổ chức GD-KNCDS trên cơ sở Khung năng lực số dành cho học sinh phổ thông (Khung NLS); phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh tiểu học và điều kiện của nhà trường; bảo đảm mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học/ hoạt động giáo dục có liên quan; thúc đẩy tổ chức dạy học tích hợp, giáo dục Stem; không gây áp lực, quá tải cho học sinh và giáo viên.

b. Chỉ tiêu

- 100% học sinh lớp 3,4,5 được học môn Tin học bắt buộc theo CTGDPT 2018.

4.3.3. Triển khai Học bạ số

a. Biện pháp

- Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Triển khai rà soát, đánh giá, chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật, hạ tầng, nhân sự, nguồn lực bảo đảm các điều kiện triển khai Học bạ số; đảm bảo pháp lý cho chứng thư số, chữ ký số được cấp cho đơn vị, cán bộ quản lý, giáo viên; đảm bảo phần mềm học bạ số triển khai tại đơn vị được kết nối với cơ sở dữ liệu Học bạ số của ngành GD&ĐT và đáp ứng các quy định. Tập huấn nghiệp vụ triển khai thí điểm Học bạ số.

- Nghiêm túc thực hiện công văn 3356/UBND-VX ngày 17/6/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và thí điểm Học bạ số để phối hợp các sở, ban, ngành Thành phố thực hiện thí điểm; kế hoạch số 3632/KH-SGDĐT ngày 13/6/2024 của Sở GDĐT về việc thí điểm triển khai Học bạ số và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Sở GDĐT.

- Triển khai và thực hiện Quy chế tạm thời quản lý, sử dụng Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh và Hướng dẫn quy chế quản lý, sử dụng Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và Học bạ số ngành GDĐT.

- Thực hiện rà soát, đảm bảo 100% học sinh lớp 1 được cấp Mã định danh cá nhân và cập nhật đầy đủ Mã số định danh, thông tin của học sinh toàn trường.

- Sử dụng phần mềm quản lý giáo dục từ trực cơ sở dữ liệu chung của ngành <https://csdl.moet.gov.vn> (do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý) để quản lý hồ sơ học sinh, hồ sơ giáo viên đáp ứng tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”, xác thực định danh công dân điện tử của cơ sở dữ liệu dân cư; sử dụng phần mềm quản lý nhà trường có chức năng quản lý học bạ số.

b. Chỉ tiêu

- 100% CBQL, GV được tập huấn chữ kí số và học bạ số.

- 100% GVCN thực hiện Học bạ số.

5. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

a. Biện pháp

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các trường theo quy định, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các đơn vị; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

- Tăng cường quản lý việc thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học, các đơn vị có yếu tố nước ngoài, các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài; nội dung giáo dục bắt buộc dành cho học sinh Việt Nam tại các cơ sở giáo dục tư thục có vốn đầu tư nước ngoài.

b. Chỉ tiêu

- 100% CBQL, GV thực hiện tốt UDCNTT trong các hoạt động của nhà trường.

- 100% Giáo viên thực hiện hồ sơ chuyên môn bằng cách số hóa.

6. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

a. Biện pháp

- Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học, đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025.

- Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới các Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại đơn vị; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

b. Chỉ tiêu

- 100% CBGVCMNV thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện CTGDPT.

- Biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tích cực trong việc tham gia học tập CTGDPT 2018.

- Đơn vị thực hiện thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT

7. Các hoạt động khác

7.1. Thực hiện kế hoạch từng bước nâng cao chất lượng Thư viện điện tử theo hướng chuyển đổi số

a. Biện pháp

- Tiếp tục tích hợp các tính năng trên Cổng thông tin, phần mềm quản lý của ngành; đảm bảo các điều kiện chia sẻ thông tin, học liệu; thuận lợi, tiện ích và hiệu quả cho việc tiếp cận từ đội ngũ thầy cô giáo, phụ huynh và học sinh nhằm thực hiện Đề án giáo dục thông minh của ngành.

- Xây dựng kế hoạch khảo sát học sinh các khối lớp, kế hoạch kiểm tra thư viện đạt chuẩn theo hướng dẫn tại công văn số 1577/SGDĐT-GDTH ngày 06/4/2023 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện đánh giá thư viện tiểu học theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT, kế hoạch tổ chức ngày hội Em yêu tiếng Việt, kế hoạch tổ chức Hội thi tài năng tin học cấp tiểu học lần thứ 10, giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng.

- Quản lý, chỉ đạo hoạt động trang trí trường lớp đảm bảo khung cảnh sư phạm, tạo môi trường học tập thân thiện cho học sinh; chú trọng các góc phục vụ hoạt động học tập và sinh hoạt cho các em, rà soát bảo đảm an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Thực hiện lưu giữ văn thư (số và giấy) theo quy định, rà soát thống kê số liệu định kỳ 3 lần/ năm học trên trang cơ sở dữ liệu của Bộ theo mốc thời gian do BGDDĐT quy định; thực hiện kế hoạch kiểm tra hằng năm theo kế hoạch chung; thực hiện nhiệm vụ giáo dục khuyết tật theo kế hoạch của Ban chỉ đạo và dự án UNICEF hỗ trợ; theo dõi hoạt động giáo dục ngoài giờ chính thức và việc dạy 2 buổi/ngày theo văn bản hướng dẫn của Sở.

b. Chỉ tiêu

- 100% CBGV/CNV thực hiện tốt công tác chuyển đổi số trong thực thi nhiệm vụ.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ ngày.

- Thư viện được kiểm tra định kỳ theo quy định.

- Đảm bảo lớp xanh- sạch-đẹp, an toàn.

7.2. Các hoạt động trọng tâm khác

7.2.1. Công tác tổ chức bán trú

a. Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỉ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Bảo đảm thực hiện tốt công tác y tế trường học; các điều kiện về vệ sinh và an toàn thực phẩm trong trường học. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm theo đúng quy định. Thực hiện Công văn số 1015/BQLATTP-QLCL ngày 06/7/2018 của Ban quản lý an toàn thực phẩm Thành phố về sử dụng thực phẩm thuộc “chuỗi thực phẩm an toàn” tại bếp ăn, nhà ăn, cơ sở cung cấp thức ăn cho học sinh, căn-tin trong trường học.

- Việc lưu mẫu thức ăn: các đơn vị căn cứ theo Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Trên cơ sở đó, người lấy mẫu thức ăn, nhân viên y tế và cán bộ quản lý phải chịu trách nhiệm kiểm tra giám sát việc lưu mẫu theo đúng quy định.

- Thực hiện bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng: Nhằm từng bước kéo giảm tình trạng thừa cân béo phì trong học sinh, nhà trường có bếp ăn bán trú, suất ăn công nghiệp thực hiện nghiêm túc Công văn số 415/GDDĐT-HSSV ngày 15/02/2017 về áp dụng phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” tại các đơn vị trường tiểu học trên địa bàn và Công văn số 608/GDDĐT-HSSV ngày 03/3/2017 về triển khai phần

mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” theo Công văn số 576/BGDĐT-CTHSSV.

b. Chỉ tiêu

- Thực hiện tốt công tác bán trú: kiểm tra nguồn thực phẩm hàng ngày, đảm bảo việc lưu mẫu đúng quy định.

- Tất cả học sinh bán trú đảm bảo ăn hết suất, ngủ đúng giờ.

7.2.2 Công tác kiểm tra

a. Biện pháp

- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng thăm lớp, dự giờ, dự sinh hoạt chuyên môn,...(theo kế hoạch và đột xuất) để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những cá nhân tích cực, sáng tạo.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ tại trường, tập trung vào những vấn đề nóng như việc thu – chi kinh phí, đạo đức nhà giáo, ...

- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của từng bộ phận và các hoạt động trong nhà trường (Hiệu trưởng có kế hoạch kiểm tra và thành lập ban kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học). Qua đó phát hiện kịp thời những tồn tại cần khắc phục, biểu dương và phát huy những mặt tích cực của các bộ phận.

- Tất cả các hoạt động trong nhà trường đều có kiểm tra. Có kế hoạch kiểm tra từng bộ phận, từng giáo viên.

b. Chỉ tiêu

- Phó hiệu trưởng dự sinh hoạt tổ chuyên môn ít nhất 2 tuần/ 1 lần. Hiệu trưởng dự họp tổ văn phòng.

- Đảm bảo quy chế dân chủ tại trường.

- 100% mọi hoạt động trong nhà trường đều có kiểm tra.

- 100% các bộ phận đều được kiểm tra.

- 100% GV đều được dự giờ.

7.2.3. Các hội thi

a. Biện pháp

- Hội thi “Giáo viên chủ nhiệm Giỏi”: Tiếp tục tổ chức hội thi cấp trường theo tinh thần Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên giỏi cơ ở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ ở giáo dục phổ thông. Đề cử giáo viên đủ điều kiện tham gia Hội thi cấp huyện.

- Tham gia Hội thi Tiếng Anh thành phố.

- Tham gia Hội thi “Kể chuyện theo sách”

- Hội thi Giáo viên chủ nhiệm Giỏi cấp trường.

b. Chỉ tiêu

- 100% Gv đủ điều kiện tham gia Hội thi “GV chủ nhiệm Giỏi” cấp trường

- 100% các lớp chọn học sinh tham gia Hội thi tiếng Anh thành phố

8. Công tác xây dựng tổ chức Đảng và các đoàn thể trong nhà trường

8.1. Chi bộ

a. Biện pháp

- Tất cả đảng viên trong chi bộ đều chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, thể hiện vai trò tiên phong của Đảng trong nhà trường.

- Thể hiện tính tiên phong về “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, chấp hành pháp luật về ATGT, thực hiện tốt chủ trương của Thành phố, hạn chế sử dụng sản phẩm bằng nhựa, hạn chế rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; thực hiện cuộc vận động “Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”.

- “Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chủ đề năm 2024 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ, tăng cường pháp chế, đảm bảo kỷ cương; thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và tâm huyết trong xây dựng thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình”

- Gương mẫu chấp hành nhiệm vụ phân công, thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

- Chú trọng công tác xây dựng và phát triển đảng viên.

- Xây dựng kế hoạch chi bộ, sinh hoạt đúng định kì, hàng tháng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đảng viên.

- Xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên đề và thực hiện hàng quý theo đúng quy định.

- Triển khai đầy đủ các văn bản, chỉ thị của cấp trên.

- Thực hiện tốt phê bình và tự phê bình hàng tháng, biểu dương những cá nhân nổi bật trong việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tất cả giáo viên thực hiện tốt NQTW4.

- Tham gia học tập Nghị quyết đầy đủ.

- Giới thiệu đối tượng dự bị để tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về công tác Đảng. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề quý/ 1 lần.

b. Chỉ tiêu

- 100% Đảng viên quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, không có Đảng viên thiếu tư cách, vi phạm đạo đức nhà giáo.

- 100% CB, GV, CNV trong Đảng, ngoài Đảng đều thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, 100% CBGV CNV thực hiện báo cáo định kì hàng quý về kết quả thực hiện CT05.

- 100% đảng viên tham gia học tập Nghị quyết.

- 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- 100% đảng viên tham gia tốt các hoạt động nơi cư trú.

- Hàng năm, phát triển ít nhất 01 đảng viên.

8.2. Công đoàn

a. Biện pháp

- Tiếp tục vận động công đoàn viên “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chủ đề năm 2024” gắn với cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Dân chủ- Kỷ cương- Tình thương- Trách nhiệm”; cuộc vận động “Hai không” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua.

- Tuyên truyền và vận động đội ngũ chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước.

- Phối hợp với chính quyền tổ chức nghiêm túc Hội nghị cán bộ công chức đầu năm, hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ.

- Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa công đoàn với chính quyền nhà trường.
- Tổ chức tốt các ngày lễ theo quy định: sinh hoạt ngày 08 tháng 3; 20/10; 20/11;...
- Đẩy mạnh phong trào thi đua “Hai tốt” theo tinh thần thi đua dạy tốt, học tốt. Giáo viên đổi mới phương pháp giảng dạy.
- Vận động đội ngũ tham gia các phong trào thi đua của ngành.
- Phát động phong trào “Giỏi việc trường- Đảm việc nhà”.
- Công đoàn phối hợp với hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thi đua.
- Đảm bảo sinh hoạt, hội họp đúng định kì, báo cáo, quyết toán thu chi quỹ công đoàn cơ sở công khai đúng quy định.
- Tuyên truyền đội ngũ thực hiện tốt các cuộc vận động: quỹ vì người nghèo, khuyến học.

b. Chỉ tiêu

- 100% công đoàn viên thực hiện tốt các cuộc vận động: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chủ đề năm 2024”; Phong trào thi đua “Hai tốt”; cuộc vận động “Hai không” với 4 nội dung: “Nói không với tiêu cực trong thi cử”; “Nói không với bệnh thành tích trong giáo dục”; “Nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo”; Nói không với học sinh ngồi nhầm lớp”.
- 100% công đoàn viên, giáo viên đổi mới phương pháp giảng dạy.
- 100% công đoàn viên nữ đăng ký và thực hiện phụ nữ 2 giỏi; nhà giáo văn hóa; không sinh con thứ ba.
- 100% công đoàn viên tự học, tự nâng cao trình độ.

8.3. Chi đoàn

a. Biện pháp

- Phối hợp với xã đoàn và tổng phụ trách để tổ chức tốt các hoạt động cho học sinh trong nhà trường.
- Tích cực tham gia các hoạt động tại nơi cư trú, xã Đoàn.
- Tham gia tốt các hoạt động trong nhà trường khi được phân công.
- Chi bộ phân công đảng viên dự họp cùng chi đoàn để nắm bắt tình hình hoạt động, có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

b. Chỉ tiêu

- Tổ chức tốt các hoạt động cho học sinh trong nhà trường.
- 100% đoàn viên thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công.

8.4. Đội TNTPHCM

a. Biện pháp

- Tổ chức phát động chủ đề hoạt động của Đội Thiếu niên Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2024-2025: Thiếu nhi Thành phố, vâng lời Bác dạy, tự hào truyền thống, tiếp bước cha anh”;
- Tổ chức sinh hoạt truyền thống ý nghĩa các ngày lễ lớn trong năm.
- Tổ chức hội thi và tham gia tốt các hội thi.
- Tổ chức thăm và tặng quà mẹ Việt Nam Anh hùng, viếng và chăm sóc Đền tưởng niệm liệt sĩ xã Phú Hòa Đông. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa để giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

- Tổ chức quyền góp ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, thực hiện nuôi heo đất gây quỹ “Khuyến học”.
- Phát động phong trào “Mỗi ngày làm một việc tốt”. Thực hiện 3 không: không đánh nhau, không nói tục, không xả rác.
- Thực hiện phong trào kế hoạch nhỏ và tiến hành bình chọn chiến sĩ, dũng sĩ kế hoạch nhỏ.
- Tổ chức hội thi, giáo dục học sinh về “An toàn giao thông”. Thực hiện các hoạt động ngoại khóa tổ chức tham quan, thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa,...

b. Chỉ tiêu

- 100% học sinh thực hiện tốt chủ đề Đội.
- 100% đội viên thực hiện tốt phong trào thiếu nhi.
- 100% đội viên thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.
- 100% học sinh thực hiện tốt ATGT.
- 100% học sinh lớp 3 kết nạp vào Đội.

8.5. Ban đại diện CMHS

a. Biện pháp

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình để chăm lo cho giáo dục, góp phần giúp nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.
- Nắm Điều lệ của hội cha mẹ học sinh, thực hiện tốt nhiệm vụ của Ban Đại diện cha mẹ học sinh.
- Đầu năm bầu ban đại diện cha mẹ học sinh, ban ĐDCMHS xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban.
- Kết hợp nhà trường xây dựng quy chế phối hợp giữa gia đình và nhà trường để thực hiện tốt công tác giáo dục, hỗ trợ CSVC, khen thưởng HS, chăm lo học bổng cho học sinh nghèo có hoàn cảnh khó khăn, thực hiện tốt quỹ khuyến học.

b. Chỉ tiêu

- Sinh hoạt 3 lần trong năm học: đầu năm, hết học kì, cuối năm.
- Thực hiện tốt các công trình của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

8.6. Hội khuyến học

a. Biện pháp

- Tiếp tục củng cố và phát triển hội viên, vận động các cá nhân và tổ chức trong và ngoài nhà trường cùng tham gia công tác xã hội hóa giáo dục.
- Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, giúp các em học sinh nghèo có nguy cơ phải bỏ học được tiếp tục học tập.
- Thông tin các hoạt động của Hội khuyến học xã Phú Hòa Đông, giúp mọi người hiểu được học tập là quyền lợi và trách nhiệm của mỗi người, tích cực xây dựng một xã hội học tập.
- Vận động hội viên tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động của Chi hội khuyến học trường. Xây dựng quỹ khuyến học trên tinh thần vận động tự nguyện việc tham gia của các tổ chức, cá nhân nhằm mục đích khuyến học, khuyến tài, khuyến sự. Công khai, minh bạch về tài chính, sử dụng quỹ khuyến học đúng mục đích.
- Tích cực vận động gây quỹ khuyến học.
- Tổ chức CB, GV, CNV và học sinh nuôi heo đất khuyến học.
- Tham gia tốt các hoạt động của hội khuyến học.

b. Chỉ tiêu

- 100% CB, GV, CNV và các lớp nuôi heo đất khuyến học.
- 100% CBGVCNV đều là thành viên Chi hội khuyến học.
- Hỗ trợ 100% những học sinh có hoàn cảnh khó khăn của nhà trường.
- Tổ chức Ngày hội khai heo đất hàng năm.

9. Tổ chức phổ cập bơi lội cho học sinh

a. Biện pháp

- Tổ chức phổ cập bơi lội cho học sinh toàn trường từ lớp 1-lớp 5 (đối với học sinh chưa được cấp giấy chứng nhận của Liên Đoàn thể thao dưới nước TPHCM). Gv thể dục, GVCN của trường theo dõi, giám sát và báo cáo việc thực hiện.

- Học sinh học bơi vào thứ bảy, chủ nhật hàng tuần (theo thời khóa biểu)
- Thời gian tổ chức sau khi họp cha mẹ học sinh.

b. Chỉ tiêu

- 70% học sinh tham gia học bơi được cấp giấy chứng nhận.

10. Công tác thi đua, khen thưởng

a. Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch thi đua có nội dung, biện pháp, chỉ tiêu, thang điểm cụ thể, được tập thể nhất trí.

- Từ 05/9/2024 đến 30/5/2025.

- Phân công tổ trưởng các bộ phận theo dõi chấm thi đua, xét thi đua và thực hiện ghi biên bản, lưu hồ sơ đầy đủ.

b. Chỉ tiêu

- 100% CB-GV-NV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
- Chiến sĩ Thi Đua cơ sở: 8
- Các đoàn thể trong nhà trường xếp loại Xuất sắc.
- Trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến.
- Trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc.
- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

11. Tổ chức chuyên đề, thao giảng

a. Biện pháp

- Phân công Phó Hiệu trưởng xây dựng các kế hoạch tổ chức chuyên đề và triển khai thực hiện trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Chủ động sắp xếp lịch triển khai và tổ chức các chuyên đề gửi về cho bộ phận chuyên môn để bộ phận chuyên môn sắp xếp thời gian tham dự.

- Kiểm tra, đánh giá công tác tổ chức thực hiện chuyên đề.

b. Chỉ tiêu

- Đảm bảo triển khai thực hiện đầy đủ các chuyên đề do Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai.

- Tổ chức thao giảng chuyên đề theo đúng kế hoạch trường đề ra.

12. Các hoạt động khác

- Tổ chức ngày hội giới thiệu “Ngôi trường của em”.
- Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường.

- Tổ chức lễ hội Giỗ tổ Hùng Vương.
- Tổ chức Lễ tri ân và trưởng thành cho học sinh lớp 5.
- Tổ chức tham quan về nguồn qua hoạt động ngoại khóa: Di tích lịch sử, trải nghiệm giáo dục kỹ năng sống trong thành phố.
- Tham gia hội thi nét vẽ xanh cấp huyện, thành phố.
- Các phong trào thể dục, thể thao do huyện, thành phố tổ chức.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch, trong năm có thể sửa đổi bổ sung tùy theo tình hình thực tế tại đơn vị. Tổ chức họp hội đồng trường thông qua kế hoạch, ký ban hành; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền về Chương trình Giáo dục phổ thông; tham mưu để được bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học đầy đủ phục vụ dạy và học.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ ra các quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhà trường, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.
- Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho CBGVCMNV.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giáo viên dạy các môn học, hoạt động giáo dục.
- Tham gia sinh hoạt tổ chuyên môn.

2. Đối với Phó hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 9 buổi/tuần. Mỗi tiết học 35- 40 phút.
- Thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của hiệu trưởng.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường Tiểu học. Xây dựng kế hoạch thao giảng, chuyên đề trọng tâm lớp 1,2,3,4,5 theo CTGDPT 2018. Thực hiện tốt việc tổ chức Hội thi Giáo viên chủ nhiệm Giỏi cấp trường.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Tham gia sinh hoạt với các tổ chuyên môn theo quy định để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, kế hoạch thực hiện chuyên đề thao giảng năm học 2024-2025.
- Phụ trách công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

3. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng

- Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách).
- Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn).
- Tổ chức triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ, tổ chức sinh hoạt chuyên đề; đổi mới phương pháp dạy học, lựa chọn nội dung và hình thức dạy học phù hợp. Trao đổi những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1,2,3,4,5.

- Dự giờ giúp đỡ đồng nghiệp, giáo viên mới, giáo viên chuyển khối lớp, góp ý rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.
- Định kỳ báo cáo chất lượng giáo dục của khối, kết quả các lần kiểm tra theo quy định thống kê.
- Tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.
- Thực hiện theo sự phân công của cấp trên.

4. Tổng phụ trách Đội

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng. Hàng tuần trình cho hiệu trưởng duyệt kế hoạch sinh hoạt đầu tuần.
- Xây dựng kế hoạch ngoài giờ lên lớp ngay từ đầu năm học. Xây dựng kế hoạch phòng chống xâm hại, bạo lực học đường, kế hoạch truyền thông, báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định.
- Chịu trách nhiệm về công tác cho lo học sinh nghèo, hiếu học. Tổ chức và tham gia các hội thi do Hội đồng Đội hoặc thành Đoàn tổ chức. Giảng dạy 2 tiết/tuần.

5. Đối với giáo viên thực hiện nhiệm vụ PCGDTH-XMC

- Xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục Tiểu học, xóa mù chữ hàng năm theo quy định. Thực hiện báo cáo định kì, đột xuất.
- Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy 4 tiết/tuần.
- Phụ trách công tác chuyển đi, chuyển đến và cập nhật sổ đăng bộ và kết sổ cuối năm học.

6. Đối với giáo viên chủ nhiệm

- Thực hiện tốt công tác giảng dạy và giáo dục. Đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, soạn kế hoạch bài dạy đảm bảo đúng, đủ theo phân phối chương trình. Lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh đúng theo quy định.
- Có trách nhiệm quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn, hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm,...
- Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.
- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền lợi và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp. Luôn là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.
- Ý thức trong việc học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ. Đổi mới phương pháp giảng dạy, tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.
- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục.
- Phối hợp với Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội có liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.
- Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục và công tác chủ nhiệm.

7. Giáo viên phụ trách môn học

- Thực hiện tốt công tác giảng dạy và giáo dục. Đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, soạn kế hoạch bài dạy đảm bảo đúng, đủ theo phân phối chương trình. Lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh đúng theo quy định.

- Có trách nhiệm quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do mình tổ chức hoặc do sự phân công của cấp trên.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục của môn học mình phụ trách.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền lợi và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp. Luôn là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

- Ý thức trong việc học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ. Đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm phát huy tính tích cực cho học sinh.

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục.

- Phối hợp cùng khối trưởng, giáo viên chủ nhiệm để hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ, nhanh chóng, kịp thời.

8. Nhân viên

8.1. Nhân viên văn thư

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trong năm học.

- Tiếp nhận, đăng ký các văn bản đi, đến.

- Trình, chuyển văn bản đến cho các đơn vị, cá nhân sau khi có ý kiến của người có thẩm quyền.

- Tiếp nhận các dự thảo văn bản trình người có thẩm quyền xem xét, duyệt ký ban hành.

- Kiểm tra thể thức, hình thức và kỹ thuật trình bày; ghi số và ngày, tháng đóng dấu mức độ khẩn, mật,...

- Đăng ký, làm thủ tục phát hành, chuyển phát và theo dõi việc chuyển phát văn bản đi.

- Sắp xếp, bảo quản phục vụ việc tra cứu, lưu trữ.

- Bảo quản, sử dụng con dấu của cơ quan và các loại con dấu khác.

- Bảo quản, quản lý tốt học bạ, hồ sơ tuyển sinh.

- Bảo quản hồ sơ cá nhân, hồ sơ nhà trường.

- Mỗi ngày mở mạng ít nhất 4 lần: đầu giờ, cuối giờ (mỗi buổi)

- Chuyển giao văn bản có sổ ghi nhận, lưu báo cáo đầy đủ.

- Thực hiện báo cáo nhanh (gửi mail) kịp thời.

- Thực hiện cập nhật các số liệu trên cổng c1 kịp thời.

- Theo dõi công văn đi, đến trên phần mềm.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công.

8.2. Nhân viên thư viện- thiết bị

- Xây dựng kế hoạch hoạt động thư viện, nắm vững tình hình GV, HS để đảm bảo đầy đủ SGK, sách giảng dạy, ĐDDH. Trang bị đầy đủ các loại đồ dùng dạy học tối thiểu cho lớp 1,2,3,4,5.

- Xây dựng kế hoạch, rà soát bổ sung đồ dùng dạy học và thiết bị hằng năm cho các khối lớp theo hướng dẫn.

- Có kế hoạch tu bổ sách nghiệp vụ, tham khảo, tủ sách pháp luật, tranh ảnh phục vụ cho giảng dạy.

- Tổ chức thi làm ĐDDH, chọn ĐDDH dự thi cấp huyện.

- Vận động học sinh quyền góp sách cũ để tặng học sinh nghèo.

- Cập nhật phần mềm thư viện, thiết bị.

- Tham gia tập huấn để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

- Cập nhật, giới thiệu những sách mới, hay để thu hút bạn đọc, phát động hội thi “kể chuyện sách”, trao đổi sách giữa trường bạn trong xã nhằm phong phú thêm tủ sách thư viện.

- Tổ chức Câu lạc bộ đọc sách vào các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần nhằm phát huy văn hóa đọc cho học sinh.

8.3. Nhân viên Y tế - Thủ quỹ

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch y tế năm học, có kế hoạch kiểm tra vệ sinh hàng ngày (vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng học, vệ sinh cá nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm).

- Xây dựng phương án phòng, chống dịch Covid-19 và các bệnh theo mùa ngay từ đầu năm học.

- Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh vào đầu năm học, tuyên truyền giáo dục sức khỏe răng miệng, rèn luyện thể chất cho học sinh.

- Sinh hoạt tuyên truyền cách phòng chống các bệnh học đường: cận thị, cong vẹo cột sống,... Có sổ cập nhật và theo dõi các học sinh thừa cân béo phì, suy dinh dưỡng.

- Quản lý công tác bán trú, tiếp phẩm hàng ngày. Cùng hiệu trưởng duyệt thực đơn bán trú, quan tâm việc tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em.

- Sinh hoạt tuyên truyền phòng ngừa các dịch bệnh: tay chân miệng, tiêu chảy, đậu mùa, sốt xuất huyết, ...

- Tuyên truyền phòng chống tác hại của thuốc lá.

- Tuyên truyền phòng chống AIDS và phòng chống tệ nạn xã hội.

- Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh Covid-19.

- Xây dựng tủ thuốc y tế trường học, lớp học.

- Quản lý hồ sơ của bếp ăn và căn tin.

- Thực hiện công tác thu hộ chi hộ khi được phân công. Quản lý hồ sơ sổ sách về công tác thủ quỹ của trường.

8.4. Nhân viên Kế toán- tài vụ

- Xây dựng kế hoạch tài vụ năm học.

- Thực hiện tốt nghiệp vụ kế toán, đảm bảo đầy đủ chế độ chính sách về tiền lương, phụ cấp nâng lương đúng hạn, trước hạn.

- Kiểm kê và thanh lý tài sản mỗi năm.

- Lập dự toán thu- chi, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 có đầy đủ hồ sơ kế toán.
- Báo cáo tài chính kịp thời.
- Báo cáo kịp thời về tăng, giảm nhân sự, đảm bảo lương đúng hạn và các chế độ khác. Thực hiện việc đóng BHYT và BHXH cho CBGV/CNV theo quy định.
- Thực hiện đúng quy chế chi tiêu nội bộ.
- Thực hiện việc công khai định kì theo văn bản quy định (niêm yết)
- Cập nhật sổ tài sản thường xuyên, kiểm kê, thanh lý kịp thời.

8.5. Nhân viên Công nghệ thông tin

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch chuyển đổi số và các kế hoạch khác theo yêu cầu cấp trên.
- Cập nhật, quản lí các phần mềm theo quy định.
- Định kì báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định.
- Cập nhật số liệu c1, trang Web của trường. Phối hợp PCGDTH-XMC thực hiện công tác chuyển đi chuyển đến, cập nhật trên c1.

8.6. Nhân viên Bảo vệ- Phục vụ

- Bảo quản tài sản nhà trường, giữ gìn an ninh trật tự an toàn cho thầy và trò.
- Làm tốt công tác bảo vệ và những công tác khác khi có yêu cầu.
- Bảo vệ trực 24/24 để đảm bảo an ninh và tài sản cho nhà trường.
- Tham gia tất cả các hoạt động của nhà trường khi có yêu cầu.
- Tăng cường cảnh giác khi có người lạ mặt vào trường.
- Thực hiện những công việc được phân công về phục vụ giúp nhà trường hoàn thành công việc. Cải tạo cảnh quang môi trường mỗi ngày Xanh- sạch- đẹp.

8.7. Nhân viên vệ sinh

- Thực hiện tốt công tác vệ sinh, đảm bảo sạch sẽ khô thoáng mỗi ngày.

VII. LỊCH CÔNG TÁC THÁNG

Thời gian	Nội dung	Ghi chú
Tháng 7/2024	Trọng tâm: Bồi dưỡng chuyên môn Tuyển sinh lớp 1. Tập huấn CT GDPT 2018 lớp 5	
	- Triển khai các hoạt động hè cho học sinh. - Thực hiện công tác tuyển sinh theo kế hoạch. - Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng hè do Sở GD&ĐT, Phòng Giáo dục tổ chức. - Tham gia tập huấn CTGDPT 2018 lớp 5	
Tháng 8/2024	Trọng tâm: Hướng dẫn nhiệm vụ năm học.	
	- Tập huấn chuyên môn đầu năm SGD và chuẩn bị năm học mới. - Tổng vệ sinh trường lớp chuẩn bị đón học sinh năm học 2024-2025 - Họp HĐSP phân công GVCN, GVCT	

	- Xây dựng thời khóa biểu, xây dựng kế hoạch thực hiện bán trú, 2 buổi/ ngày. - Thực hiện Đấu thầu kỹ năng sống, Stem, bản ngữ theo văn bản quy định (Lập tờ trình nộp về PGD khi đã hoàn thành thủ tục trúng thầu) - Xây dựng qui tắc ứng xử cơ quan và nơi công cộng; qui chế làm việc; nội quy cơ quan; nội quy HS. - Xây dựng qui chế hoạt động Thư viện, thiết bị, y tế. Qui chế quản lý hồ sơ, quản lý tài sản công.	
	- Tụ trường lớp 1-5 - Chuẩn bị đầy đủ SGK, trang thiết bị dạy học đối với lớp 1,2,3,4,5 - Tổng hợp, báo cáo số liệu đầu năm. - Tham gia Hội thảo CBQL đầu năm. - Thống kê và báo cáo số liệu đầu năm. - Chuẩn bị hồ sơ để kiểm tra điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm học 2024-2025.	
	Trọng tâm: Khai giảng năm học 2024-2025. Đón học sinh lớp 1 - Tổ chức khai giảng năm học mới năm học 2024-2025. Phát động chủ đề Đội năm học 2024-2025. - Phát động khuyến học- nuôi heo đất. - Tổng hợp số liệu đầu năm học 2024-2025. - Tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục 2024-2025 theo văn bản 1529/GDDT- GDTH. - Báo cáo số liệu đầu năm theo quy định PGD.	
Tháng 9/2024	- Triển khai Quy chế chuyên môn . - Lập danh sách giáo viên đủ điều kiện tham gia Hội thi “Giáo viên giỏi” cấp huyện. - Thăm lớp dự giờ, kiểm tra vệ sinh, nề nếp . - Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và các kế hoạch khác theo quy định năm học 2024-2025. - Xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên. - Tổ chức hội nghị CMHS các lớp. - Hợp hội đồng sư phạm thông qua kế hoạch giáo dục, ký ban hành. Nộp về PGD - Đón đoàn kiểm tra PGD về hoạt động giáo dục kỹ năng sống, stem, các loại hình hoạt động CLB. - Xây dựng kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp.	
Tháng 10/2024	Trọng tâm: Triển khai thực hiện các hoạt động Tổ chức kiểm tra giữa kì I khối 4, 5; thực hiện thao giảng khối 5 - Kiểm tra định kỳ GKI lớp 4, 5. Báo cáo kết quả KTGKI về PGD - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	

	- Triển khai hoạt động Giáo dục An toàn giao thông. Dạy các bài ATGT - Duyệt các kế hoạch đầu năm các bộ phận, tổ chuyên môn.	
	- Thực hiện kế hoạch giảng dạy Nha học đường. Khám sức khỏe đầu năm cho học sinh và CBGVCMNV. - Tổ chức kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 - Xét chọn giáo viên đạt giải Võ Trường Toản (nếu có) - Đón PGD thăm lớp dự giờ các môn học/ hoạt động giáo dục thực hiện CTGDPT 2018; dự buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương lớp 1,2,3,4,5. - Kiểm tra vệ sinh môi trường - Tham dự chuyên đề, thao giảng của Sở, Phòng, cụm. - Tham dự chuyên đề: Dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá môn Toán lớp 5 theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. - Dự chuyên đề Tiếng Anh tiểu học cấp Thành phố. - Tham dự chuyên đề: Dạy học công nghệ 5 theo hướng phát triển năng lực. - Tham dự chuyên đề Dạy đọc cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực. - Đồng diễn thể dục. - Dự giờ giáo viên. - Thao giảng Khối 5 môn Tiếng việt bài 8 Lễ ra mắt Hội Nhi đồng Cứu quốc (Tiết 2): Mở rộng vốn từ Công dân. Dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.	
Tháng 11/2024	Trọng tâm: Hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam. Thực hiện thao giảng khối 4 - Đón PGD thăm lớp dự giờ các môn học/ hoạt động giáo dục thực hiện CTGDPT 2018. - Tổ chức họp mặt ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Kiểm tra bộ phận theo kế hoạch. - Kiểm tra vệ sinh. - Dự giờ giáo viên. - Nộp hồ sơ giáo viên tham gia Hội thi “Giáo viên Giỏi cấp huyện” về PGD. - Xây dựng kế hoạch Hội thi Giáo viên chủ nhiệm Giỏi cấp trường năm học 2024- 2025. - Tham dự chuyên đề, thao giảng của Phòng, cụm. - Tham dự chuyên đề: Dạy viết cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực. Dự CĐ tiếng Anh tiểu học cấp Thành phố; Tập huấn kỹ năng hỗ trợ giáo dục hòa nhập. - Dự họp giao ban chuyên môn lần 1; nhận xét đề kiểm tra định kì giữa kì I lớp 4,5.	

	- Thao giảng Khối 4 môn Toán: Bài Đêximet vuông (Phương pháp đảo ngược)	
	Trọng tâm: Tham dự chuyên đề cấp huyện. Thực hiện thao giảng khối 3 - Kiểm tra định kì cuối học kì I. Báo cáo kết quả KTCKI về PGD. Rút kinh nghiệm việc soạn đề kiểm tra học kì I, đặc biệt lớp 5 - Kí duyệt hồ sơ sổ sách chuyên môn.	
Tháng 12/2024	- Đón PGD thăm lớp dự giờ các môn học/ hoạt động giáo dục thực hiện CTGDPT 2018. - Đón PGD về kiểm tra việc thực hiện đánh giá học sinh theo thông tư 27 đối với lớp 1,2,3,4,5. - Kiểm tra bộ phận theo kế hoạch. - Kiểm tra vệ sinh. - Dự giờ giáo viên - Tổ chức Hội thi Giáo viên chủ nhiệm Giỏi cấp trường năm học 2024- 2025. - Tham gia hội thi giáo viên Giỏi cấp huyện. - Tham dự chuyên đề, thao giảng của Phòng, cụm. - Tham dự chuyên đề: Dạy nói và nghe cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực. - Thao giảng Khối 3 môn TNXH: Bài 15 Lá, thân, rễ của thực vật (T1). Tích hợp nội dung bài học Stem.	
	Trọng tâm: Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I. Thực hiện chương trình HKII . Thực hiện thao giảng khối VTM	
Tháng 01/2025	- Báo cáo Sơ kết công tác chuyên môn HKI. Sơ kết việc thực hiện TT27 về đánh giá HS, tập trung cho lớp 1,2,3,4,5. Đánh giá nhận xét học sinh cuối HKI. Tổ chức sơ kết HKI. Vào chương trình HKII - Thực hiện kế hoạch HKII. - Dự giờ giáo viên - Sơ kết công tác kiểm tra nội bộ, CTTT. - Đón PGD thăm lớp dự giờ các môn học/ hoạt động giáo dục thực hiện CTGDPT 2018. - Kiểm tra vệ sinh, kiểm tra bán trú, kiểm tra lưu mẫu thức ăn theo quy định. - Tham gia Hội thi “Giáo viên giỏi” cấp huyện. - Tổ chức hoạt động ngoại khóa cho học sinh từ 1-5. - Thao giảng Khối VTM môn Nghệ thuật (Mỹ thuật) lớp 4 Chủ đề Cuộc sống quanh em. Bài 3: Tranh vẽ hoạt động vì cộng đồng (Tiết 1)	
Tháng 02/2025	Trọng tâm: Công tác thi đua, kiểm tra các bộ phận Thực hiện thao giảng 2	

	- Kiểm tra việc thực hiện chuyên môn, vệ sinh, nề nếp. - Kiểm tra bộ phận theo kế hoạch. - Dự giờ giáo viên	
	- Đón PGD thăm lớp dự giờ các môn học/ hoạt động giáo dục thực hiện CTGDPT 2018. - Xây dựng kế hoạch khảo sát học sinh lớp 3. - Chấm SKKN CSTĐ cơ sở năm học 2024-2025. Chấm SKKN và công nhận SKKN cấp trường - Kiểm tra vệ sinh, kiểm tra bán trú, kiểm tra lưu mẫu thức ăn theo quy định. - Thao giảng Khối 2 môn Tiếng việt: Bài 2 Ong xây tổ, Tiết 4: Nói và nghe. Dạy học Tiếng việt theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.	
Tháng 3/2025	Trọng tâm: Hội thi các cấp. Tổ chức kiểm tra GKII Thực hiện thao giảng khối 1 - Kiểm tra định kì GKII lớp 4, 5. Báo cáo thống kê theo quy định. - Tham dự tập huấn chuyên môn. Kiểm tra bộ phận theo kế hoạch. - Đón PGD thăm lớp dự giờ các môn học/ hoạt động giáo dục thực hiện CTGDPT 2018. - Kiểm tra vệ sinh, kiểm tra bán trú, kiểm tra lưu mẫu thức ăn theo quy định. - Tổ chức kỉ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3 - Đón đoàn kiểm tra y tế, VSATTP, bán trú, trang trí trường lớp học. - Kết nạp Đội viên khối 3. - Tổ chức khảo sát học sinh lớp 3. - Dự giờ giáo viên. - Tham gia Hội giao lưu An toàn giao thông (nếu có). - Thao giảng Khối 1 môn Đạo đức: Bài 12 Phòng, tránh đuối nước (T1). Dạy học đạo đức theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh lớp 1.	
	Trọng tâm: Các hoạt động giáo dục tiểu học- Tổ chức hội thi Giáo viên chủ nhiệm Giải cấp trường - Xây dựng KTĐK cuối năm học; bàn giao chất lượng học tập, xét lên lớp; xét học sinh lớp 5 HTCTTH và báo cáo tổng kết năm học - Đón PGD thăm lớp dự giờ các môn học/ hoạt động giáo dục thực hiện CTGDPT 2018. - Kiểm tra bộ phận theo kế hoạch. Dự giờ theo kế hoạch. - Hội thi ATGT cấp Quốc gia, Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ. - Tham gia Hội thi cấp Thành phố- Hội thi Tài năng Tin học cấp Tiểu học lần thứ X năm học 2024-2025. - Sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình GDPT 2018.	

	- Dự chuyên đề “Dạy Tin học 5 theo hướng phát triển năng lực”.	
	Trọng tâm: Kiểm tra cuối năm, tổng kết năm học - Ôn tập cho HS chuẩn bị kiểm tra cuối năm. Hướng dẫn KTĐK cuối học kì II. - Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối năm học, thống kê kết quả kiểm tra cuối năm học. Báo cáo về PGD. - Thực hiện xét hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình tiểu học, nghiệm thu chất lượng bàn giao học sinh. - Nhận xét, đánh giá chất lượng đề kiểm tra định kì cuối HKII. - Báo cáo tổng kết năm học 2024 – 2025 và tổng hợp số liệu cuối năm học. - Báo cáo việc thực hiện TT27 mới về đánh giá HS lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5. - Báo cáo việc đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên, hiệu suất đào tạo,... (năm thứ nhất) - Hợp hội đồng thi đua, hội đồng trường xét duyệt lên lớp và hoàn thành chương trình tiểu học, kiểm tra lại (nếu có). - Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra nội bộ. - Tổng hợp và xét thi đua cấp cơ sở. - Xét và hoàn tất hồ sơ thi đua, đề nghị danh hiệu thi đua năm học 2024-2025: cá nhân và tập thể - Giới thiệu ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường tiểu học của em” - Ngày lễ “Hoàn thành chương trình Tiểu học lớp 5 và tuyên dương Châu ngoan Bác Hồ”. - Tổng kết và phát thưởng năm học 2024-2025. - Ký duyệt hồ sơ sổ sách chuyên môn cuối năm, ký duyệt học bạ cuối năm. Quyết định khen thưởng, ký giấy khen. - Xây dựng kế hoạch tập huấn hè 2025.	
Tháng 5/2025		
	Trọng tâm: Chuẩn bị kế hoạch hè năm 2025 - Hoàn tất hồ sơ báo cáo hoàn thành chương trình tiểu học. Bàn giao hồ sơ lớp 5 vào THCS. - Xây dựng kế hoạch hoạt động hè năm 2025. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, kiểm tra bổ sung học sinh (nếu có) - Xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 1 năm học 2025-2026. - Tổ chức tham quan nghỉ mát cho CBGVCMNV hè 2025	
Tháng 6/2025		
Tháng 7/2025	Trọng tâm: Thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2025-2026 - Tuyển sinh lớp 1 năm học 2025-2026 - Tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hè 2025.	

--	--	--

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường của Trường Tiểu học Phú Hòa Đông năm học 2024-2025. Đề nghị các tổ, khối, đoàn thể, các bộ phận và cá nhân có liên quan căn cứ vào nội dung nêu trên để xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục tổ, khối cho phù hợp và phát huy hiệu quả trong công việc. Kế hoạch này đã được lấy ý kiến trong tổ, khối, bộ phận có liên quan trong nhà trường và thông qua Hội đồng sư phạm của trường./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- BGH, tổ trưởng;
- Lưu: VT



HIỆU TRƯỞNG

Hồ Thị Bích Tuyên